

Số: 345/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 29 tháng 01 năm 2019

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ và một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai năm 2018

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;  
Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 17/TTr-STP ngày 16/01/2019,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ và một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai năm 2018.

1. Danh mục 70 văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai năm 2018 (Danh mục I kèm theo).

2. Danh mục 17 văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai năm 2018 (Danh mục II kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, NC, các phòng.

<Maibnt.TP.T01>



CHỦ TỊCH

Đinh Quốc Thái

**DANH MỤC I**

**Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai năm 2018**

*(Kèm theo Quyết định số 345/QĐ-UBND ngày 20/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

**A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ NĂM 2018**

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
<b>I. LĨNH VỰC TƯ PHÁP</b>					
1	Quyết định	65/2012/QĐ-UBND ngày 16/11/2012	Ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 26/7/2018 của UBND tỉnh	20/8/2018
2	Quyết định	18/2016/QĐ-UBND ngày 22/3/2016	Ban hành Quy chế bán đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND ngày 20/3/2018 của UBND tỉnh	02/4/2018
3	Quyết định	26/2016/QĐ-UBND ngày 27/4/2016	Ban hành Quy chế bán đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND ngày 20/3/2018 của UBND tỉnh	02/4/2018
4	Quyết định	44/2016/QĐ-UBND ngày 02/8/2016	Ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đồng Nai	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 42/2018/QĐ-UBND ngày 10/10/2018 của UBND tỉnh	25/10/2018
<b>II. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG</b>					
1	Nghị quyết	173/2010/NQ-HĐND ngày 02/7/2010	Về việc phân cấp nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường từ ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Nghị quyết số 114/2018/NQ-HĐND ngày 06/7/2018 của HĐND tỉnh	16/7/2018
2	Quyết định	65/2011/QĐ-UBND ngày 18/11/2011	Về việc ban hành bảng giá tối thiểu để tính thuế đối với các loại tài nguyên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 15/10/2018 của UBND tỉnh	01/11/2018

3	Quyết định	34/2013/QĐ-UBND ngày 14/6/2013	Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 26/3/2018 của UBND tỉnh	09/4/2018
4	Quyết định	24/2014/QĐ-UBND ngày 03/7/2014	Về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 65/2011/QĐ-UBND về việc ban hành Bảng giá tối thiểu để tính thuế đối với các loại tài nguyên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 15/10/2018 của UBND tỉnh	01/11/2018
5	Quyết định	41/2014/QĐ-UBND ngày 23/9/2014	Ban hành đơn giá đo đạc địa chính, đăng ký quyền sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2018/QĐ-UBND ngày 16/4/2018 của UBND tỉnh	01/5/2018
6	Quyết định	53/2014/QĐ-UBND ngày 20/11/2014	Ban hành Quy định về trình tự thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 22/02/2018	15/3/2018
7	Quyết định	54/2014/QĐ-UBND ngày 20/11/2014	Ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 22/02/2018 của UBND tỉnh	15/3/2018
8	Quyết định	21/2015/QĐ-UBND ngày 12/8/2015	Về việc quy định phí đo đạc, lập bản đồ địa chính trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2018/QĐ-UBND ngày 16/4/2018 của UBND tỉnh	01/5/2018
9	Quyết định	27/2015/QĐ-UBND ngày 24/9/2015	Về việc bổ sung bảng giá tối thiểu để tính thuế đối với các loại tài nguyên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 65/2011/QĐ-UBND ngày 18/11/2011 của UBND tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 15/10/2018 của UBND tỉnh	01/11/2018

10	Quyết định	54/2015/QĐ-UBND ngày 22/12/2015	Ban hành đơn giá hoạt động quan trắc môi trường không khí xung quanh, tiếng ồn, nước mặt lục địa, đất, nước dưới đất, khí thải công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 44/2018/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND tỉnh	15/11/2018
11	Quyết định	60/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015	Ban hành đơn giá cấp lần đầu, cấp đổi, cấp lại, cấp biến động Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (dạng riêng lẻ) thực hiện tại Văn phòng Đăng ký đất đai	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2018/QĐ-UBND ngày 16/4/2018 của UBND tỉnh	01/5/2018
12	Quyết định	04/2016/QĐ-UBND ngày 01/2/2016	Ban hành quy định về trình tự, thủ tục và trách nhiệm phối hợp xác định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 24/01/2018 của UBND tỉnh	15/02/2018
13	Quyết định	25/2016/QĐ-UBND ngày 20/4/2016	Về việc quy định diện tích tối thiểu được phép tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Được thay thế bởi Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 30/1/2018 của UBND tỉnh	01/3/2018

### III. LĨNH VỰC KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

1	Quyết định	04/2005/QĐ-UBND ngày 03/02/2005	Ban hành Quy định đánh giá, nghiệm thu đề tài khoa học và xã hội nhân văn	Được thay thế bởi Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 của UBND tỉnh	25/6/2018
2	Quyết định	07/2008/QĐ-UBND ngày 18/01/2008	Ban hành Quy chế quản lý các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 của UBND tỉnh	25/6/2018
3	Quyết định	35/2011/QĐ-UBND ngày 02/6/2011	Ban hành Quy định quản lý các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ cấp huyện/ ngành	Được thay thế bởi Quyết định số 25/2018/QĐ-UBND ngày 31/5/2018 của UBND tỉnh	15/6/2018

4	Quyết định	66/2014/QĐ-UBND ngày 23/12/2014	Ban hành Quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước	Được thay thế bởi Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 của UBND tỉnh	25/6/2018
---	------------	------------------------------------	--	--	-----------

#### IV. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH

1	Nghị quyết	157/2009/NQ-HĐND ngày 10/12/2009	Về việc ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền, trách nhiệm quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Nghị quyết số 112/2018/NQ-HĐND ngày 06/7/2018 của HĐND tỉnh	16/7/2018
2	Nghị quyết	193/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2009	Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Nghị quyết số 90/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh	01/1/2018
3	Quyết định	20/2008/QĐ-UBND ngày 17/3/2008	Về việc thu phí trông giữ xe đạp, xe máy, xe ô tô trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 47/2017/QĐ-UBND ngày 22/12/2017 của UBND tỉnh	15/01/2018
4	Quyết định	92/2009/QĐ-UBND ngày 30/12/2009	Ban hành Quy định thẩm quyền, trách nhiệm quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai	Nghị quyết số 157/2009/NQ-HĐND ngày 10/12/2009 hết hiệu lực thi hành, theo đó Quyết định quy định chi tiết cũng đồng thời hết hiệu lực thi hành	16/7/2018
5	Quyết định	08/2011/QĐ-UBND ngày 29/01/2011	Ban hành Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND tỉnh	08/5/2018

6	Quyết định	28/2013/QĐ-UBND ngày 23/4/2013	Ban hành Quy định về việc lập dự toán, sử dụng, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 56/2018/QĐ-UBND ngày 18/12/2018 của UBND tỉnh	31/12/2018
7	Quyết định	63/2014/QĐ-UBND ngày 17/12/2014	Ban hành Quy định về quản lý giá trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 07/02/2018 của UBND tỉnh	01/3/2018
8	Quyết định	53/2015/QĐ-UBND ngày 22/12/2015	Về việc sửa đổi, bổ sung quy định về quản lý giá trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 63/2014/QĐ-UBND ngày 17/12/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 07/02/2018 của UBND tỉnh	03/01/2018
9	Quyết định	55/2014/QĐ-UBND ngày 20/11/2014	Ban hành Quy định về giá bồi thường, hỗ trợ tài sản khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 22/02/2018	15/3/2018
10	Quyết định	17/2017/QĐ-UBND ngày 15/5/2017	Về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2017 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 20/3/2018 của UBND tỉnh	04/10/2018

#### V. LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG

1	Quyết định	29/2010/QĐ-UBND ngày 19/5/2010	Ban hành Quy chế phối hợp quản lý Nhà nước đối với các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Được thay thế bởi Quyết định số 29/2018/QĐ-UBND ngày 05/7/2018 của UBND tỉnh	16/7/2018
2	Quyết định	44/2014/QĐ-UBND ngày 06/10/2014	Ban hành Quy định về quản lý và sử dụng kinh phí khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 53/2018/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 của UBND tỉnh	25/12/2018

**VI. LĨNH VỰC NỘI VỤ**

1	Nghị quyết	83/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013	Về việc quy định mức phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Nghị quyết số 121/2018/NQ-HĐND ngày 06/7/2018 của HĐND tỉnh	01/8/2018
2	Quyết định	81/2006/QĐ-UBND ngày 08/11/2006	Ban hành Quy định chế độ hội họp trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước thuộc tỉnh Đồng Nai	Các văn bản làm căn cứ ban hành Quyết định đã hết hiệu lực thi hành, theo đó văn bản quy định chi tiết thi hành cũng đồng thời hết hiệu lực	25/12/2018
3	Quyết định	69/2010/QĐ-UBND ngày 19/11/2010	Về việc ban hành bản Quy định về số lượng, chức danh, một số chế độ chính sách đối với những cán bộ hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố) và mức khoán kinh phí hoạt động cho các đoàn thể cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 20/4/2018 của UBND tỉnh	01/5/2018
4	Quyết định	29/2014/QĐ-UBND ngày 29/7/2014	Ban hành Quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 21/6/2018 của UBND tỉnh	15/7/2018
5	Quyết định	76/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014	Ban hành Quy định khen thưởng thành tích đột xuất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 38/2018/QĐ-UBND ngày 27/9/2018 của UBND tỉnh	10/10/2018
6	Quyết định	77/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014	Ban hành Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 38/2018/QĐ-UBND ngày 27/9/2018 của UBND tỉnh	10/10/2018

7	Quyết định	44/2015/QĐ-UBND ngày 02/12/2015	Ban hành Quy định khen thưởng thành tích đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương và xã hội	Được thay thế bởi Quyết định số 38/2018/QĐ-UBND ngày 27/9/2018 của UBND tỉnh	10/10/2018
8	Quyết định	61/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015	Ban hành Quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Các văn bản làm căn cứ ban hành Quyết định đã hết hiệu lực thi hành, theo đó văn bản quy định chi tiết thi hành cũng đồng thời hết hiệu lực	21/6/2018

### VII. LĨNH VỰC NGOẠI VỤ

1	Quyết định	41/2013/QĐ-UBND ngày 05/7/2013	Ban hành Quy chế đón tiếp các Đoàn khách nước ngoài đến thăm và làm việc tại tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND ngày 09/10/2018 của UBND tỉnh	25/10/2018
2	Quyết định	67/2014/QĐ-UBND ngày 23/12/2014	Về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế đón tiếp đoàn khách nước ngoài đến thăm và làm việc tại tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 41/2013/QĐ-UBND ngày 05/7/2013 của UBND tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND ngày 09/10/2018 của UBND tỉnh	25/10/2018
3	Quyết định	19/2016/QĐ-UBND ngày 29/3/2016	Ban hành Quy chế về xét, cho phép và quản lý sử dụng thẻ đi lại của doanh nhân APEC thuộc tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 50/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh	01/10/2018

### VIII. LĨNH VỰC XÂY DỰNG

1	Quyết định	50/2015/QĐ-UBND ngày 18/12/2015	Ban hành Quy định cấp giấy phép xây dựng và quản lý xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 30/2018/QĐ-UBND ngày 09/7/2018 của UBND tỉnh	20/7/2018
---	------------	------------------------------------	--	--	-----------

### IX. LĨNH VỰC KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ



1	Nghị quyết	30/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016	Về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2017 của tỉnh Đồng Nai	Hết hiệu lực theo thời gian	01/01/2018
2	Nghị quyết	37/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016	Về giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư công năm 2017	Hết hiệu lực theo thời gian	01/01/2018
3	Nghị quyết	54/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017	Về bổ sung các giải pháp thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 06 tháng cuối năm 2017 của tỉnh Đồng Nai	Hết hiệu lực theo thời gian	01/01/2018
4	Quyết định	26/2013/QĐ-UBND ngày 17/4/2013	Ban hành Quy định thỏa thuận địa điểm dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 của UBND tỉnh	20/8/2018
5	Quyết định	21/2017/QĐ-UBND ngày 21/6/2017	Ban hành Quy định về trình tự thực hiện thủ tục đầu tư các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh ngoài các khu công nghiệp tập trung trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 của UBND tỉnh	20/8/2018

#### **X. LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI**

1	Quyết định	32/2013/QĐ-UBND ngày 29/5/2013	Về việc ban hành giá cước vận chuyển hàng hoá bằng xe ô tô trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 31/7/2018	15/8/2018
---	------------	-----------------------------------	---	--	-----------

#### **XI. LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

1	Quyết định	64/2009/QĐ-UBND ngày 16/9/2009	Về việc phê duyệt Đề án Phân cấp quản lý di tích - danh thắng xếp hạng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 39/2018/QĐ-UBND ngày 27/9/2018 của UBND tỉnh	15/10/2018
---	------------	-----------------------------------	---	--	------------

**XII. LĨNH VỰC Y TẾ**

1	Quyết định	20/2009/QĐ-UBND ngày 27/3/2009	Về việc quy định mức thu một phần viện phí áp dụng cho người bệnh điều trị nội trú, ngoại trú kể cả người bệnh có thẻ bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Các văn bản làm căn cứ ban hành Quyết định đã hết hiệu lực thi hành, theo đó văn bản quy định chi tiết thi hành cũng đồng thời hết hiệu lực	01/01/2018
---	------------	-----------------------------------	--	---	------------

**XIII. LĨNH VỰC LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

1	Nghị quyết	126/2014/NQ-HĐND ngày 26/9/2014	Về chuẩn hộ nghèo, chuẩn hộ cận nghèo và chính sách hỗ trợ đối với hộ mới thoát nghèo tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2015 - 2020	Được thay thế bởi Nghị quyết số 118/2018/NQ-HĐND ngày 06/7/2018 của HĐND tỉnh	16/7/2018
---	------------	------------------------------------	---	---	-----------

**XIV. LĨNH VỰC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

1	Quyết định	70/2011/QĐ-UBND ngày 14/12/2011	Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 50/2018/QĐ-UBND ngày 13/11/2018 của UBND tỉnh	01/12/2018
2	Quyết định	46/2014/QĐ-UBND ngày 17/10/2014	Ban hành Quy định về quản lý điểm truy cập internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 49/2018/QĐ-UBND ngày 13/11/2018 của UBND tỉnh	01/12/2018

**XV. LĨNH VỰC THANH TRA**

1	Nghị quyết	65/2012/NQ-HĐND ngày 06/12/2012	Về việc quy định mức trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Nghị quyết số 88/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh	01/01/2018
2	Nghị quyết	66/2012/NQ-HĐND ngày 06/12/2012	Về việc quy định mức chi bồi dưỡng đối với cán bộ làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Nghị quyết số 96/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh	01/01/2018

3	Quyết định	20/2013/QĐ-UBND ngày 21/3/2013	Về việc quy định mức trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Nghị quyết số 65/2012/NQ-HĐND ngày 06/12/2012 hết hiệu lực thi hành, theo đó Quyết định quy định chi tiết cũng đồng thời hết hiệu lực thi hành	01/01/2018
---	------------	-----------------------------------	--	--	------------

#### XV. LĨNH VỰC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI

1	Nghị quyết	52/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016	Về việc thông qua kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai khóa IX	Hết hiệu lực theo thời gian	01/01/2018
2	Nghị quyết	53/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016	Về chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai năm 2017	Hết hiệu lực theo thời gian	01/01/2018

**Tổng số: 61 văn bản hết hiệu lực toàn bộ, trong đó gồm 12 nghị quyết và 49 quyết định**

#### B. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ TRƯỚC NGÀY 01/01/2018

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
-----	------------------	--	---------------------	--------------------	-------------------

#### I. LĨNH VỰC TƯ PHÁP

1	Quyết định	18/2008/QĐ-UBND ngày 25/02/2008	Ban hành Quy chế Công tác viên kiểm tra văn bản	Các văn bản làm căn cứ ban hành Quyết định đã hết hiệu lực thi hành, theo đó văn bản quy định chi tiết thi hành cũng đồng thời hết hiệu lực.	01/7/2016
---	------------	------------------------------------	---	--	-----------

2	Quyết định	61/2009/QĐ-UBND ngày 03/9/2009	Về việc thu lệ phí cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Các văn bản làm căn cứ ban hành Quyết định đã hết hiệu lực thi hành, theo đó văn bản quy định chi tiết thi hành cũng đồng thời hết hiệu lực.	07/10/2016
---	------------	-----------------------------------	---	--	------------

## II. LĨNH VỰC NỘI VỤ

1	Quyết định	34/2008/QĐ-UBND ngày 28/4/2008	Về việc quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa	Các văn bản làm căn cứ ban hành Quyết định đã hết hiệu lực thi hành, theo đó văn bản quy định chi tiết thi hành cũng đồng thời hết hiệu lực	20/6/2014
2	Quyết định	19/2012/QĐ-UBND ngày 14/3/2012	Ban hành Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 03/2013/QĐ-UBND ngày 09/3/2013 của UBND tỉnh	19/01/2013

## III. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH

1	Nghị quyết	48/2012/NQ-HĐND ngày 06/12/2012	Điều chỉnh Nghị quyết số 191/2010/NQ-HĐND ngày 09/12/2010 của HĐND tỉnh đối với tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa ngân sách cấp tỉnh với ngân sách thành phố Biên Hòa và tỷ lệ phân chia nguồn thu từ tiền sử dụng đất cho cấp huyện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2013 giai đoạn năm 2013 - 2015	Hết hiệu lực theo thời gian	01/01/2016
---	------------	------------------------------------	---	-----------------------------	------------

**IV. LĨNH VỰC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

1	Quyết định	07/2009/QĐ-UBND ngày 25/02/2009	Ban hành Quy định quản lý Nhà nước đối với hoạt động báo chí trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Các văn bản làm căn cứ ban hành Quyết định đã hết hiệu lực thi hành, theo đó văn bản quy định chi tiết thi hành cũng đồng thời hết hiệu lực	01/01/2017
---	------------	------------------------------------	---	---	------------

**V. LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

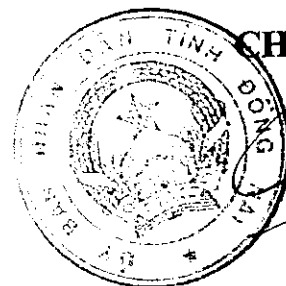
1	Quyết định	34/2012/QĐ-UBND ngày 07/6/2012	Ban hành Quy định mức chi hỗ trợ, khuyến khích phát triển Hợp tác xã, Tổ hợp tác trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Các văn bản làm căn cứ ban hành Quyết định đã hết hiệu lực thi hành, theo đó văn bản quy định chi tiết thi hành cũng đồng thời hết hiệu lực	12/02/2017
---	------------	-----------------------------------	---	---	------------

**VI. LĨNH VỰC QUỐC PHÒNG AN NINH**

1	Nghị quyết	64/2012/NQ-HĐND ngày 06/12/2012	Về việc vận động đóng góp quỹ Quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Nghị định số 03/2016/NĐ-CP ngày 05/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số Điều Luật Dân quân tự vệ không quy định việc vận động đóng góp quỹ Quốc phòng - an ninh. Nghị định này thay thế Nghị định số 58/2010/NĐ-CP ngày 01/6/2010 của Chính phủ (Nghị định số 58/2010/NĐ-CP là căn cứ ban hành Nghị quyết số 64/2012/NQ-HĐND)	20/02/2016
---	------------	------------------------------------	---	---	------------

**VII. LĨNH VỰC KHÁC**

1	Quyết định	82/2006/QĐ-UBND ngày 23/11/2006	Ban hành Quy định về trình tự, thủ tục hủy phế liệu, phế phẩm của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Các văn bản làm căn cứ ban hành Quyết định đã hết hiệu lực thi hành, theo đó văn bản quy định chi tiết thi hành cũng đồng thời hết hiệu lực	01/7/2016
<b>Tổng số: 09 văn bản hết hiệu lực toàn bộ, trong đó gồm: 02 nghị quyết và 07 quyết định</b>					
<b>Tổng số: 70 văn bản hết hiệu lực toàn bộ, trong đó gồm: 14 nghị quyết và 56 quyết định.</b>					



**CHỦ TỊCH**

**Đình Quốc Thái**

**DANH MỤC II**

**Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước  
của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai năm 2018**

*(Kèm theo Quyết định số 345/QĐ-UBND ngày 29/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

STT	Tên, loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
<b>I. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG</b>					
1	Quyết định	35/2015/QĐ-UBND ngày 19/10/2015 về việc phân vùng môi trường tiếp nhận nước thải và khí thải công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Khoản 1, Khoản 2 Điều 1; Mục 3.8 và 5.4 Phụ lục I và Phụ lục II	Được sửa đổi bởi Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 06/9/2018 của UBND tỉnh	17/9/2018
<b>II. LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI</b>					
1	Quyết định	08/2016/QĐ-UBND ngày 04/02/2016 ban hành quy chế phối hợp lập hồ sơ và tổ chức cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điều 2; Khoản 1 Điều 4; Khoản 2 Điều 7; gạch đầu dòng thứ nhất Điểm a Khoản 1, gạch đầu dòng thứ nhất Điểm a Khoản 2, Khoản 3, Điểm c Khoản 5 Điều 16	Được sửa đổi bởi Quyết định số 49/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh	01/02/2018
<b>III. LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG</b>					
1	Nghị quyết	189/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 về một số chính sách hỗ trợ phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020	Khoản 1, Điểm a, b, c Khoản 3 Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 94/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh	01/01/2018

2	Quyết định	38/2015/QĐ-UBND ngày 04/11/2015 ban hành Quy định về xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Nhân dân, Nghệ nhân Ưu tú, Nghệ nhân, Thợ giỏi, Người có công đưa nghề về địa phương tỉnh Đồng Nai	Khoản 1, Khoản 2 Điều 2; đoạn thứ nhất Điều 5; Điểm đ Khoản 2 Điều 9; Khoản 3 Điều 12; Điểm a Khoản 1, Điểm c Khoản 2 Điều 13; Điểm b Khoản 1, Điểm đ Khoản 2 Điều 15; Điểm a Khoản 1, Điểm c, d Khoản 2, Điểm d Khoản 4 Điều 16; Khoản 3 Điều 17; Điểm c Khoản 2 Điều 19; Khoản 1, Điểm b, h Khoản 2 Điều 21; Điểm a, d Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 Điều 26; Mẫu số 9a; Mẫu số 9b	Được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ bởi Quyết định số 20/2018/QĐ-UBND ngày 10/4/2018	02/5/2018
3	Quyết định	32/2016/QĐ-UBND ngày 19/5/2016 ban hành Quy định trình tự, thủ tục thực hiện một số chính sách hỗ trợ phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020	Điều 1; Điều 4; Điều 5; Điều 6; Điều 8; Điều 9, Điều 10; Khoản 1, Khoản 3 Điều 11	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 07/5/2018	21/5/2018

#### IV. LĨNH VỰC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

1	Quyết định	29/2015/QĐ-UBND ngày 02/10/2015 ban hành Quy định về chế độ nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được đăng trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Khoản 1 Điều 11	Được sửa đổi bởi Quyết định số 46/2018/QĐ-UBND ngày 05/11/2018 của UBND tỉnh	20/11/2018
---	------------	---	-----------------	--	------------



<b>V. LĨNH VỰC NỘI VỤ</b>					
1	Quyết định	34/2010/QĐ-UBND ngày 02/7/2010 về việc tổ chức làm việc vào buổi sáng ngày Thứ bảy hàng tuần để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 13/2018/QĐ-UBND ngày 12/3/2018 của UBND tỉnh	23/3/2018
2	Quyết định	24/2013/QĐ-UBND ngày 16/4/2013 ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điều 4; Điều 12; Khoản 3 Điều 14	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 54/2018/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh	25/12/2018
3	Quyết định	60/2013/QĐ-UBND ngày 30/9/2013 ban hành Quy định tiêu chí đánh giá, phân loại chính quyền cơ sở xã, phường, thị trấn hàng năm địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điều 3; Điều 6; Khoản 1 Điều 8; Khoản 5 Điều 9; Điều 11; Khoản 1 Điều 12; Khoản 2 Điều 12; Khoản 1 Điều 13; Khoản 1 Điều 14; Khoản 4 Điều 13; Bảng điểm đánh giá, phân loại chính quyền cơ sở xã, phường, thị trấn hàng năm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 40/2018/QĐ-UBND ngày 03/10/2018 của UBND tỉnh	15/10/2018
4	Quyết định	45/2016/QĐ-UBND ngày 02/8/2016 ban hành Quy định phân cấp nhiệm vụ quản lý nhà nước về Hội và quỹ xã hội, quỹ từ thiện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Khoản 4 Điều 4; Khoản 5, Khoản 10 Điều 5; Khoản 1 Điều 7; Khoản 5 Điều 11	Được sửa đổi, bãi bỏ bởi Quyết định số 12/2018/QĐ-UBND ngày 07/3/2018 của UBND tỉnh	30/3/2018
<b>VI. LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN</b>					
1	Quyết định	22/2016/QĐ-UBND ngày 31/3/2016 ban hành quy định về mức hỗ trợ trong việc áp dụng quy trình sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP) trong nông nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điều 2; Điều 4; Điều 5; Khoản 1, Khoản 3, Khoản 4, Điểm b Khoản 6 Điều 6	Được sửa đổi bởi Quyết định số 34/2018/QĐ-UBND ngày 14/8/2018 của UBND tỉnh	29/8/2018

**VII. LĨNH VỰC XÂY DỰNG**

1	Quyết định	74/2006/QĐ-UBND ngày 12/10/2006 ban hành Quy định đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điều 22; Điều 23; Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 Điều 25; Điều 26; Điểm b Khoản 3, điểm c Khoản 2 Điều 29	Được sửa đổi, bãi bỏ bởi Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 28/3/2018 của UBND tỉnh	15/4/2018
---	------------	---	--	---	-----------

**VIII. LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI**

1	Nghị quyết	40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 thông qua Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030	Dấu cộng thứ 02 Tiết 1 Điểm a, Tiết 5 Điểm b Khoản 3 Điều 1; số thứ tự 17 Mục A và số thứ tự 05 Mục C Phụ lục I	Được sửa đổi bởi Nghị quyết số 115/2018/NQ-HĐND ngày 06/7/2018	16/7/2018
			Tiết 1 Điểm a, dấu cộng thứ 1, 2 Tiết 2, dấu cộng thứ 1, 2 Tiết 3 Điểm a Khoản 3 Điều 1; số thứ tự 03, số thứ tự 07 Mục B, số thứ tự 20 Mục A Phụ lục I	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 144/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh	17/12/2018
2	Nghị quyết	115/2018/NQ-HĐND ngày 06/7/2018 sửa đổi một số nội dung của Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030	Khoản 1 Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 144/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh	17/12/2018

**IX. LĨNH VỰC Y TẾ**

1	Quyết định	28/2016/QĐ-UBND ngày 05/5/2016 ban hành Quy định về trình tự, thủ tục nội dung chi, mức chi hỗ trợ một phần chi phí khám, chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điểm g Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 4; Điểm c Khoản 3 Điều 5	Được sửa đổi bởi Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND ngày 11/01/2018 của UBND tỉnh	01/02/2018
---	------------	--	--	--	------------

2	Quyết định	35/2016/QĐ-UBND ngày 08/6/2016 ban hành Quy định phân cấp quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành công thương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Khoản 1, Điểm c Khoản 2 Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 51/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh	15/01/2018
---	------------	---	--------------------------------	---	------------

#### X. LĨNH VỰC AN NINH QUỐC PHÒNG

1	Quyết định	63/2013/QĐ-UBND ngày 08/10/2013 quy định mức hỗ trợ kinh phí tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh và sinh hoạt tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, quy định pháp luật đối với chức sắc, tu sĩ, nhà tu hành và tín đồ các tôn giáo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điểm b Khoản 4 Điều 1	Được sửa đổi bởi Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 20/3/2018 của UBND tỉnh	02/4/2018
---	------------	---	-----------------------	---	-----------

**Tổng số: 17 văn bản hết hiệu lực một phần, trong đó gồm 03 nghị quyết và 14 quyết định**

**CHỦ TỊCH**



**Đinh Quốc Thái**